

DOCAT

MỖI TUẦN HỌC HỎI MỘT ĐỀ TÀI

TUẦN 9

Làm thế nào chúng ta có thể tìm thấy Thiên Chúa?



Câu hỏi này nghe thoáng qua giống với câu hỏi số 4 mà chúng ta đã chia sẻ với nhau: Con người có cảm nghiệm được Thiên Chúa không? Nó cũng có thể được xem là câu hỏi kế tiếp của câu hỏi số 4: Nếu được, làm thế nào con người có thể cảm nghiệm được Thiên Chúa? Nếu phân tích câu hỏi (số 9) trên, chúng ta nhận thấy có một cái gì đó “sai sai” trong câu hỏi: Làm thế nào *con người tìm thấy Thiên Chúa*? Câu hỏi này hàm chứa hai vấn đề: (1) Tại sao con người lại đi tìm Thiên Chúa? Có phải Thiên Chúa “trốn” sau khi con người phạm tội để rồi con người phải đi tìm Ngài không? (2) Bằng cách nào con người có thể tìm thấy Thiên Chúa [dù Ngài trốn hoặc không trốn]?

Tại sao con người lại đi tìm Thiên Chúa? Có phải Thiên Chúa “trốn” sau khi con người phạm tội để rồi con người phải đi tìm Ngài không? Đây là vấn nạn của câu hỏi số 8 mà chúng ta đã chia sẻ tuần trước: Liệu Thiên Chúa có bỏ mặc con người khi con người quay lưng lại với Ngài không? Chúng ta đã khẳng định rằng: Thiên Chúa không bỏ mặc con người, tức là: Thiên Chúa không bao giờ “trốn” con người; chỉ có con người trốn Thiên Chúa, và chính Thiên Chúa đi tìm con người (x. St 3:10). Nếu Thiên Chúa không “trốn” con người, vậy tại sao con người không thể tìm thấy Thiên Chúa?

Dựa vào kinh nghiệm thường ngày, chúng ta thấy rằng: Có những sự vật hiện hữu rất hiển nhiên rõ ràng, nhưng chúng ta không thấy; dù không thấy, nhưng chúng ta biết chắc là sự vật ấy ở đó vì chúng ta cảm nghiệm được sự hiện hữu của nó với giác quan của mình. Ví dụ, chúng ta không thấy gió [chúng ta đi tìm gió, nhưng không thấy gió!], nhưng chúng ta biết chắc chắn là gió hiện hữu; hoặc chúng ta không thấy tình yêu [chúng ta đi tìm tình yêu], nhưng chúng ta tin tình yêu hiện hữu. Cũng vậy, Thiên Chúa [Chúa Giê-su] luôn hiện hữu với Chúng ta vì Ngài đã hứa là: “Thầy sẽ ở với anh [chị] em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28:20). Chúng ta lấy thêm một ví dụ khác cụ thể hơn: Ai trong chúng ta cũng đã có lần phải đi tìm một vật hoặc một người nào đó chúng ta lạc mất. Vật hoặc người chúng ta lạc mất chắc chắn chỉ ở quanh quần đảo đây (có chăng thì cũng một nơi nào trong thế giới này!). Tuy nhiên, chúng ta không tìm thấy vật hoặc người chúng ta lạc mất có thể vì chúng ta quên để nó ở đâu [hoặc người đó lạc nơi nào]; cũng có thể vì mắt chúng ta mờ không thấy; cũng có thể chúng ta không đủ phương tiện để đi khắp nơi tìm vật hoặc người bị lạc mất.

Sự kiện Thiên Chúa không “trốn” con người cho chúng ta thấy rõ một điều là: Việc không tìm thấy Thiên Chúa không phải là “lỗi” về phía Thiên Chúa, nhưng là “lỗi” về phía con người. Thiên Chúa luôn hiện diện ở đó, nhưng con người không thể tìm thấy Ngài vì có “điều gì đó ngăn cản” con người nhìn thấy Ngài. Theo Giáo Lý Giáo của Giáo Hội Công Giáo, con người đôi khi không tìm thấy Thiên Chúa vì do hệ quả của Tội Nguyên Tổ. Qua Tội Nguyên Tổ, con người “không còn sự thánh thiện và sự công chính nguyên thủy, nhưng bản tính nhân loại không hoàn toàn bị huỷ hoại: bản tính nhân loại bị thương tật trong các sức lực tự nhiên riêng của mình, u mê dốt nát, phải chịu đau khổ, bị sự chết thống trị, và hướng

chiều về tội lỗi.”¹ “Sức lực tự nhiên riêng” của con người là gì? Đó chính là “*khả năng biết và yêu mến Đấng Tạo Hoá của mình,*”² và “*được kêu gọi tham dự vào sự sống của Thiên Chúa, bằng sự nhận biết và tình yêu.*”³ Con người đánh mất “sức lực tự nhiên riêng” này khi con người phạm Tội Nguyên Tổ. Theo Thánh Au-gut-ti-nô, “sức lực tự nhiên này” chính là: (1) sự bất tử; (2) sự hiểu biết và thân mật với Chúa; (3) khả năng làm những việc tốt mình muốn. Khi phạm Tội Nguyên Tổ, con người đánh mất tất cả những điều này và (1) phải chết [không còn bất tử]; (2) vô tri và xa lánh Thiên Chúa [không còn biết và thân mật với Chúa cách tự nhiên]; (3) có khuynh hướng về sự dữ (không còn khả năng chỉ chọn và làm điều thiện).

Như vậy, vì bản tính con người bị tổn thương trong khả năng “tự nhiên” để biết và yêu mến Đấng Tạo Hoá khi phạm Tội Nguyên Tổ, nên con người phải vật lộn với những khó khăn gặp phải trong việc tìm kiếm Thiên Chúa. Nói một cách khác, con người không thể dùng lý trí của mình để tìm kiếm [hay biết] Thiên Chúa vì lý trí của con người đã bị tổn thương và lu mờ. Đức Giáo Hoàng Pi-ô XII viết về điều này trong Thông Điệp *Humani Generis* như sau:



Mặc dầu lý trí con người, nhờ sức lực và ánh sáng tự nhiên của mình, thật sự có thể đạt tới sự nhận biết đích thực và chắc chắn về một Thiên Chúa có ngôi vị, Đấng bảo vệ và cai quản vũ trụ bằng sự quan phòng của Ngài, cũng như nhận biết một luật tự nhiên được Đấng Tạo Hoá đặt trong tâm hồn chúng ta, nhưng có không ít những chướng ngại vật ngăn cản lý trí sử dụng khả năng bẩm sinh đó của nó một cách hữu hiệu. Vì những chân lý liên quan đến Thiên Chúa, liên quan đến mối liên hệ giữa Thiên Chúa và con người, là những điều hoàn toàn vượt quá lãnh vực những sự vật hữu hình, và khi những chân lý đó được diễn ra bằng hành động và tác động đến đời sống thì chúng đòi con người phải hiến thân và từ bỏ mình. Để đạt được những chân lý như vậy, trí tuệ con người phải làm việc một cách khó khăn, một đàng vì sự thúc đẩy của các giác quan và trí tưởng tượng, đàng khác vì những dự vọng do nguyên tội gây nên. Cho nên trong những vấn đề đó, con người dễ cho là dối trá hoặc ít nhất là mơ hồ, những điều họ không muốn đó là những sự thật.⁴

Chính vì gặp nhiều khó khăn khi sử dụng lý trí để tìm thấy Thiên Chúa, “con người cần được mạc khải của Thiên Chúa soi dẫn, không những trong những gì vượt quá trí khôn, mà cả trong ‘những chân lý tôn giáo và luân lý tự chúng vốn không vượt quá khả năng lý trí, để trong tình trạng hiện thời của nhân loại, mọi người có thể biết được cách dễ dàng, chắc chắn và không lẫn lộn sai lầm’.”⁵ Chỉ khi được đặt trong bối cảnh này chúng ta mới có thể hiểu câu trả lời tìm thấy trong DOCAT:

¹ *Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo*, số 405.

² Va-ti-ca-nô II, Hiến Chế *Gaudium et Spes*, số 12.

³ *Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo*, số 356.

⁴ Pi-ô XII, Thông Điệp *Humani Generis*, số 2

⁵ *Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo*, số 38.

Chúng ta chỉ có thể tìm thấy Chúa nếu Ngài tỏ bày hay mạc khải chính Ngài cho chúng ta. Tự bản chất chúng ta có trực giác về Thiên Chúa, và qua suy tư cũng có thể nhận ra sự thật rằng Thiên Chúa hiện hữu. Tuy thế, Thiên Chúa là ai, tư tưởng và kế hoạch của Ngài ra sao, lại là điều vượt quá trí hiểu của chúng ta. Vì thế, chính Thiên Chúa phải thông truyền cho con người biết Ngài như thế nào.



Ngài không làm việc này bằng cách gửi cho chúng ta ý tưởng, sách vở, hay hệ thống chính trị, mà bằng cách trở thành một con người. Nơi Đức Giêsu Kitô, Thiên Chúa mạc khải chính mình một cách toàn vẹn và chính xác: Thiên Chúa đã làm người để con người có thể hiểu Thiên Chúa là ai. Đức Giêsu là ngôn ngữ diễn đạt của Thiên Chúa.

Câu trả lời của DOCAT chứa đựng các điểm sau đây: (1) Con người có thể tìm thấy Thiên Chúa chỉ khi Thiên Chúa mạc khải chính Ngài cho họ; (2) tự trực giác và suy tư con người chỉ có thể nhận ra “sự hiện hữu” của Thiên Chúa, nhưng không thể biết “Thiên Chúa là ai?” nếu Ngài không mạc khải; (3) cách thức Ngài thông truyền chính Ngài, chính là trở thành con người; (4) đỉnh cao của sự mạc khải của Thiên Chúa chỉ tìm thấy trong Đức Ki-tô. Đây chính là nội dung mà chúng ta sẽ tìm thấy trong những câu hỏi tiếp theo trong DOCAT. Tuy nhiên, bây giờ chúng ta trở về với vấn nạn mà chúng ta đang chia sẻ với nhau.

Như chúng ta đã trình bày ở trên, Giáo Huấn của Giáo Hội dạy chúng ta rằng: Dù bản tính bị tổn thương do phạm Tội Nguyên Tổ, con người vẫn có thể tìm thấy hoặc nhận biết Thiên Chúa một cách chắc chắn qua lý trí giới hạn của mình. Trong Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo chúng ta tìm thấy những lời khẳng định sau:

Từ những loài thụ tạo, nhờ ánh sáng tự nhiên của lý trí con người, con người có thể nhận biết cách chắc chắn về Thiên Chúa như là nguyên lý và cùng đích của mọi loài.” Không có khả năng này, con người không thể đón nhận mạc khải của Thiên Chúa. Con người có được khả năng đó là vì đã được tạo dựng “theo hình ảnh Thiên Chúa” (St 1:27).⁶

Qua ánh sáng tự nhiên của lý trí, con người chỉ nhận biết “sự hiện hữu” của Thiên Chúa một cách chắc chắn dựa vào những công trình của Ngài. Còn chính Thiên Chúa là ai và kế hoạch của Ngài cho con người và vũ trụ là gì, con người không thể đạt đến với lý trí của mình. Đây là lãnh vực của Mạc khải thần linh. Giáo Hội khẳng định lãnh vực này như sau:

⁶ Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 36.



Nhưng còn có một lãnh vực nhận biết khác, mà con người không thể đạt tới bằng sức lực của mình, đó là lãnh vực của Mạc Khải thần linh. Thiên Chúa, bằng một quyết định hoàn toàn tự do, tự mạc Khải và ban chính mình Ngài cho con người. Thiên Chúa làm điều đó khi mạc Khải cho mọi người mầu nhiệm của Ngài, kế hoạch yêu thương của Ngài vốn đã có từ muôn thuở trong Đức Kitô. Thiên Chúa đã mạc Khải trọn vẹn kế hoạch của Ngài khi sai Con chí ái của Ngài, là Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, và sai Chúa Thánh Thần.⁷

Với khẳng định trên, Giáo Hội trình bày cho chúng ta hai lãnh vực để nhận biết Thiên Chúa: Lãnh vực “lý trí tự nhiên” và lãnh vực “Mạc Khải thần linh.” Lãnh vực lý trí tự nhiên sử dụng công trình của Thiên Chúa (công trình sáng tạo và công trình cứu độ) để tìm thấy hoặc biết Thiên Chúa. Còn lãnh vực Mạc Khải thần linh sử dụng Thánh Kinh và Thánh Truyền để biết Thiên Chúa. Chúng ta cần đến cả hai lãnh vực này để biết Thiên Chúa. Tuy nhiên, lãnh vực thứ hai là chắc chắn không sai lầm, vì Thiên Chúa là Sự Thật, Ngài không lừa dối chúng ta, nên những gì Ngài mạc Khải cho chúng ta là chân thật. Còn lý trí của chúng ta giới hạn, nên đôi khi chúng ta không thể nắm bắt được bản chất của sự vật hoặc của một người qua việc quan sát sự vật. Lấy một ví dụ: Quan sát hành vi và cử chỉ của một người, chúng ta có thể biết về họ đến một mức độ nào đó. Tuy nhiên, để biết chắc chắn về họ, chúng ta cần họ nói cho chúng ta nghe. Một cách cụ thể, khi một người “bổ thí” cho người khác, chúng ta quan sát và có thể kết luận rằng: Người đó có lòng thương người, người đó quảng đại, người đó làm vì khoe khoang. Đây chỉ là những lý do chúng ta “nghĩ ra” qua quan sát hành vi bổ thí của người đó. Những lý do này có thể sai. Để biết cách chắc chắn nhất lý do người đó bổ thí, chúng ta cần người đó nói cho chúng ta biết [với điều kiện là người đó không lừa dối]. Chính vì vậy, qua lãnh vực lý trí tự nhiên, chúng ta có thể biết Thiên Chúa, nhưng chúng ta có thể sai lầm; và thực tế đã chứng minh rằng chúng ta đã sai lầm nhiều lần. Chúng ta cần đến lãnh vực Mạc Khải thần linh; chúng ta cần Thiên Chúa mạc Khải cho chúng ta, và những gì Ngài mạc Khải là chắc chắn không thể sai lầm, vì Thiên Chúa là sự thật.

Đến đây, chúng ta cần chia sẻ với nhau thêm về việc con người có thể tìm thấy Thiên Chúa qua lãnh vực lý trí như thế nào. Như chúng ta đã khẳng định ở trên, con người có thể tìm thấy Thiên Chúa qua khả năng tự nhiên của lý trí. Điều này giúp chúng ta hiểu những gì Thánh Phao-lô viết cho Ti-mô-thy và Giáo Hội sử dụng để dạy trong Công Đồng Va-ti-ca-nô II, đó là: Thiên Chúa muốn tất cả mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý (x. 1Tim 2:4-6). Làm sao mọi người được cứu độ nếu mọi người không tin vào Thiên Chúa (Chúa Giêsu). Trong thực tế, chỉ những người Công Giáo mới tin vào mạc Khải trong Thánh Kinh và Thánh Truyền. Và những người Công Giáo chỉ chiếm gần 1/3 dân số của thế giới. Nếu chỉ có những người tin vào mạc Khải trong Thánh Kinh và Thánh Truyền mới được cứu độ, vậy thì hơn 2/3 dân số thế giới sẽ không được cứu độ. Như vậy, lời Thánh Phao-lô trở nên vô hiệu. Tuy nhiên, Giáo Hội luôn quả quyết rằng: Qua khả năng tự nhiên của lý trí, con người có thể khám phá ra một số “con đường” để tìm thấy Thiên Chúa. Giáo Hội dạy rằng:

Được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, được mời gọi nhận biết và yêu mến Thiên Chúa, con người tìm kiếm Thiên Chúa sẽ khám phá ra một số “con đường” giúp nhận biết Ngài. Những con đường này còn được gọi là “những lý chứng về

⁷ Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 50.

sự hiện hữu của Thiên Chúa”, nhưng không theo nghĩa lý chứng của các khoa học tự nhiên, mà theo nghĩa những “lý chứng đồng quy và có sức thuyết phục,” giúp con người đạt tới những sự chắc chắn thật sự.⁸

Có hai “con đường” có khởi điểm từ thụ tạo mà lý trí tự nhiên của con người có thể sử dụng để tìm thấy Thiên Chúa, đó là: Thế giới vật chất và con người. Giáo Hội dạy:

Thiên Chúa có thể được nhận biết như là nguồn gốc và cùng đích của vũ trụ, căn cứ vào sự vận hành và chuyển biến của vũ trụ, vào tính cách bất tất, vào trật tự và vẻ đẹp của vũ trụ. ... Thánh Augustinô nói: “Bạn hãy hỏi vẻ đẹp của trái đất, hãy hỏi vẻ đẹp của biển khơi, hãy hỏi vẻ đẹp của không khí đang dẫn nở và lan tỏa, hãy hỏi vẻ đẹp của bầu trời, ... hãy hỏi những thực tại ấy. Tất cả sẽ trả lời bạn: Đây bạn xem, chúng tôi quá là đẹp. Vẻ đẹp của chúng là lời tuyên xưng của chúng. Ai đã làm nên những vẻ đẹp có thể thay đổi đó, nếu không phải là Đấng Toàn Mỹ không bao giờ thay đổi?”⁹

Con người cũng có thể tìm thấy Thiên Chúa qua những “dấu chỉ của linh hồn thiêng liêng của mình: “Với sự cởi mở đón nhận chân lý và vẻ đẹp, với lương tri, với sự tự do và tiếng nói của lương tâm, với niềm khát vọng sự vô biên và hạnh phúc.” Chính linh hồn “là hạt giống của sự vĩnh cửu mà con người mang nơi mình, và không thể gián lược vào vật chất mà thôi, nên linh hồn con người không thể có một nguồn gốc nào khác ngoài một mình Thiên Chúa.”¹⁰

Tóm lại, với lý trí, con người có thể nhận biết sự hiện hữu của một Thiên Chúa có ngôi vị. Nhưng để con người có thể tiến đến chỗ thân mật với Ngài, Thiên Chúa đã muốn mạc khải chính mình Ngài cho con người và ban cho họ ân sủng để nhờ đó họ có thể đón nhận mạc khải này trong đức tin.”¹¹ Qua mạc khải, chúng ta mới biết Thiên Chúa là ai và kế hoạch của Ngài.



⁸ Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 31.

⁹ Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 32.

¹⁰ Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 33.

¹¹ Sách Giải Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 35.